TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 65/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 6 tháng 3 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THUỶ VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

2. Khu vực Việt Bắc:

2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao mực nước đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao mực nước tiếp tục biến đổi chậm.

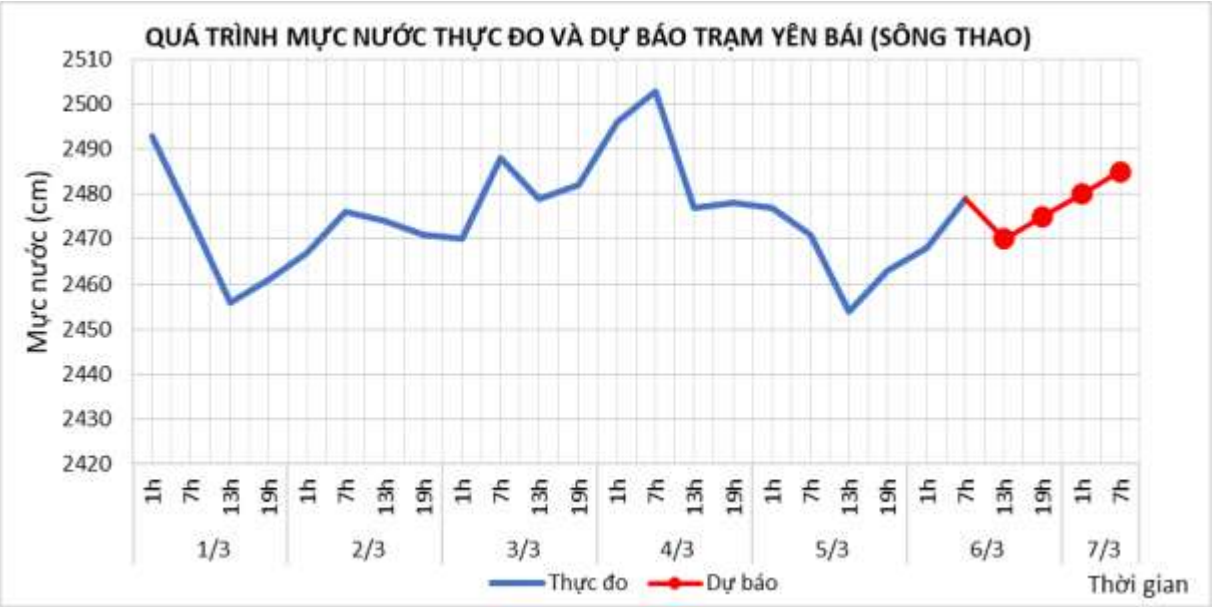

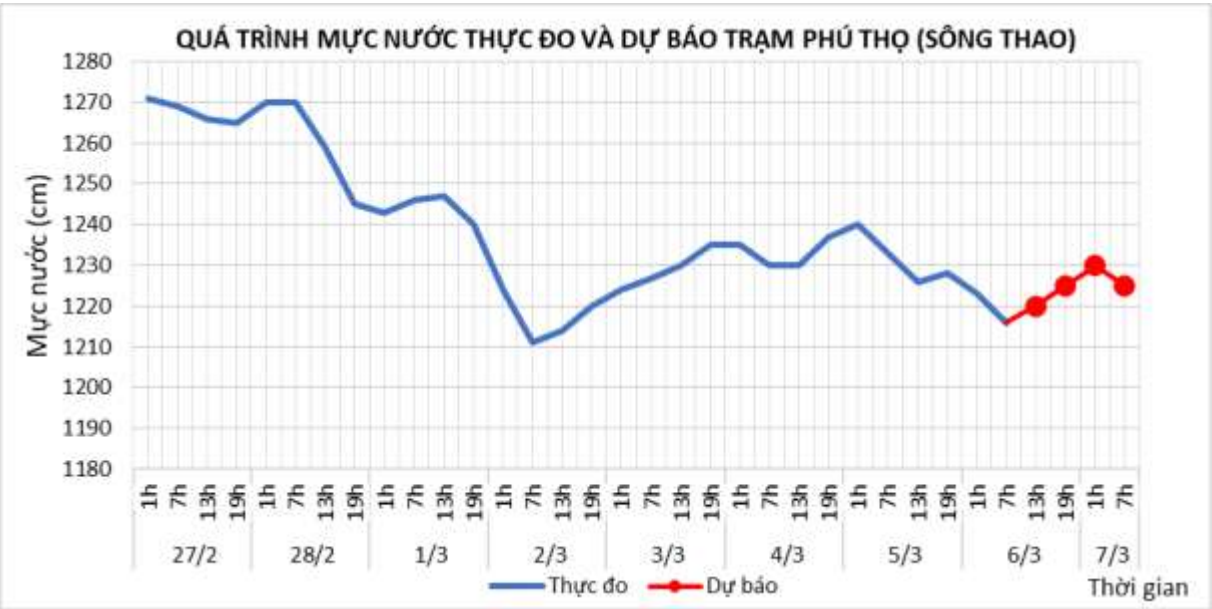

2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang và Vụ Quang đang dao động theo điều tiết của các hồ chứa thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang và Vụ Quang tiếp tục dao động theo điều tiết của các hồ chứa thượng lưu.

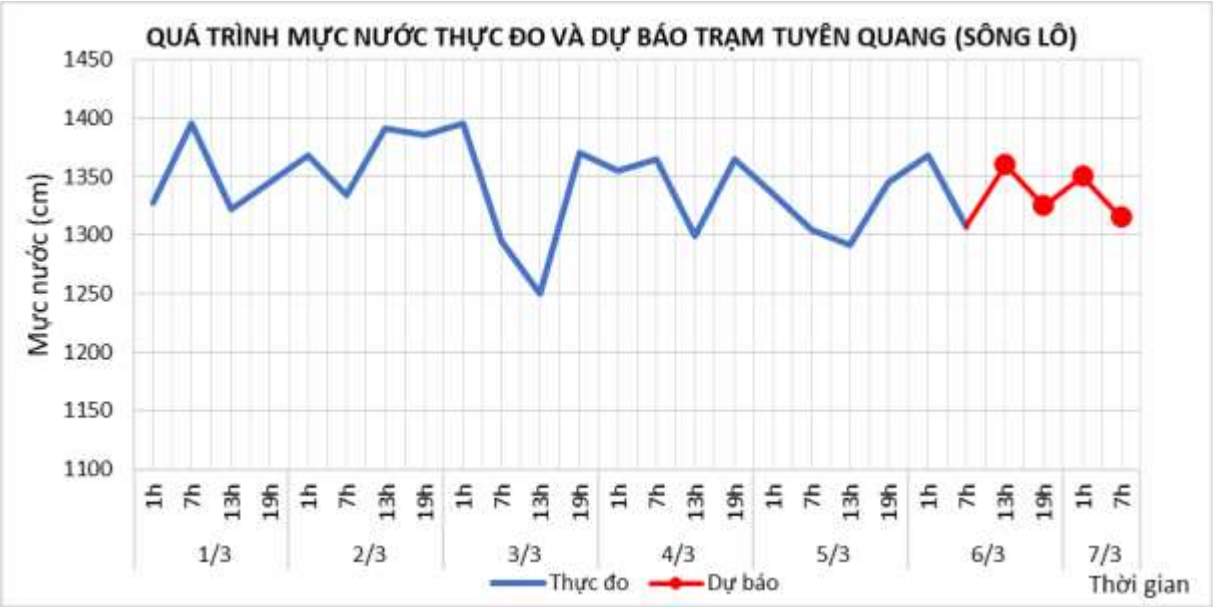

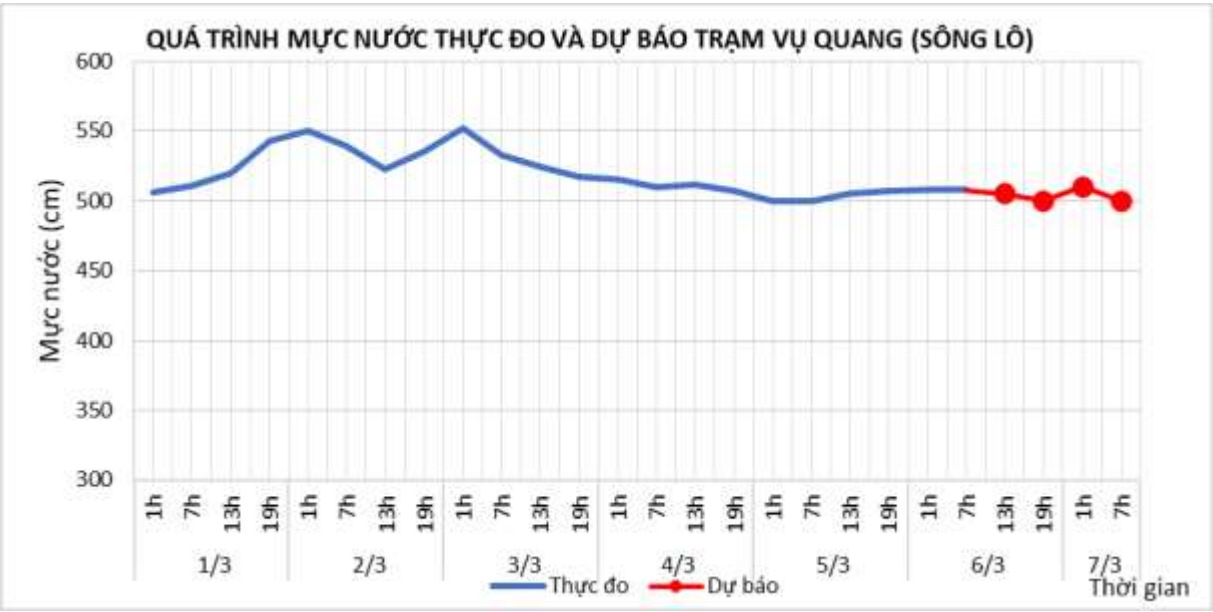

3. Khu vực Đông Bắc

3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu tại Đáp Cầu đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đáp Cầu tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

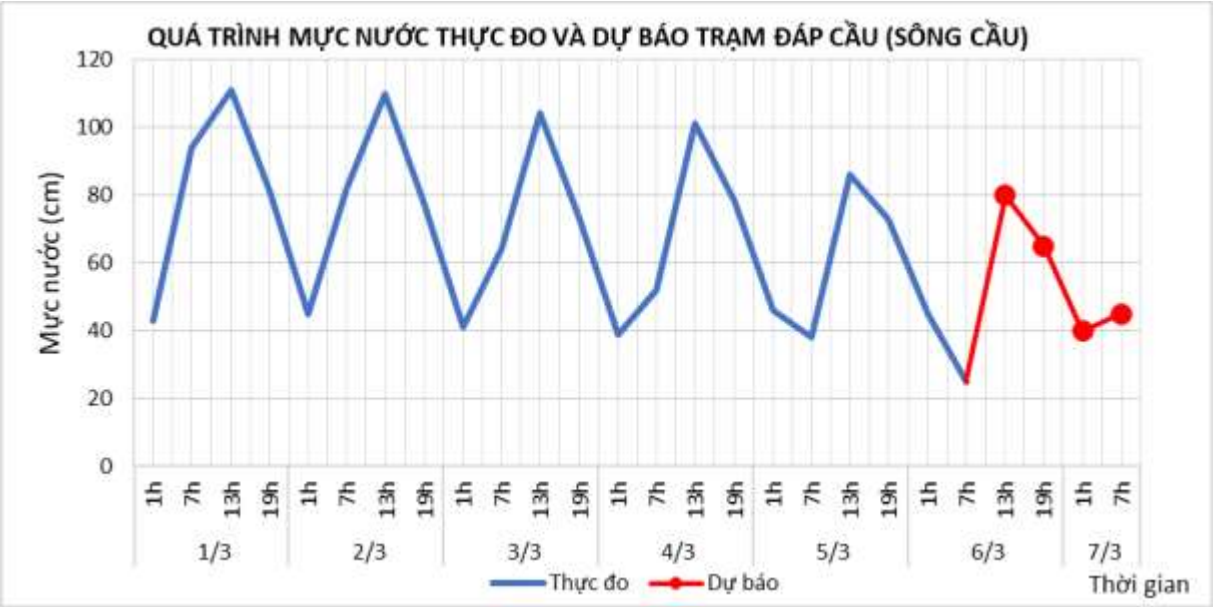

3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

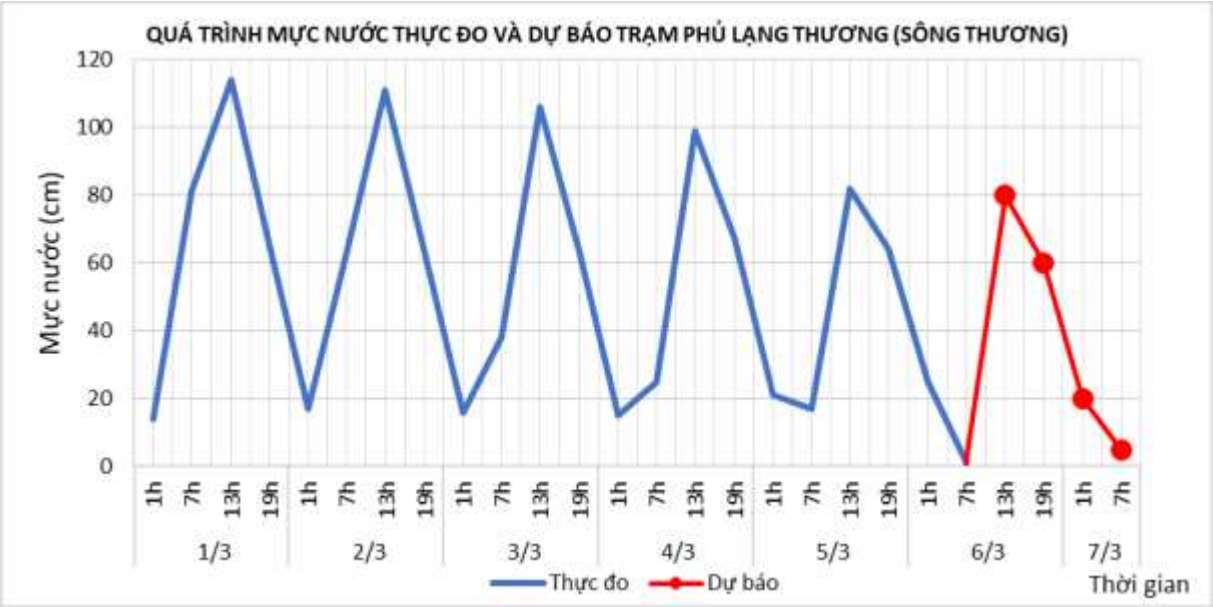

3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Lục Nam tại Lục Nam đang biến đổi chậm, chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước Sông Lục Nam tại Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

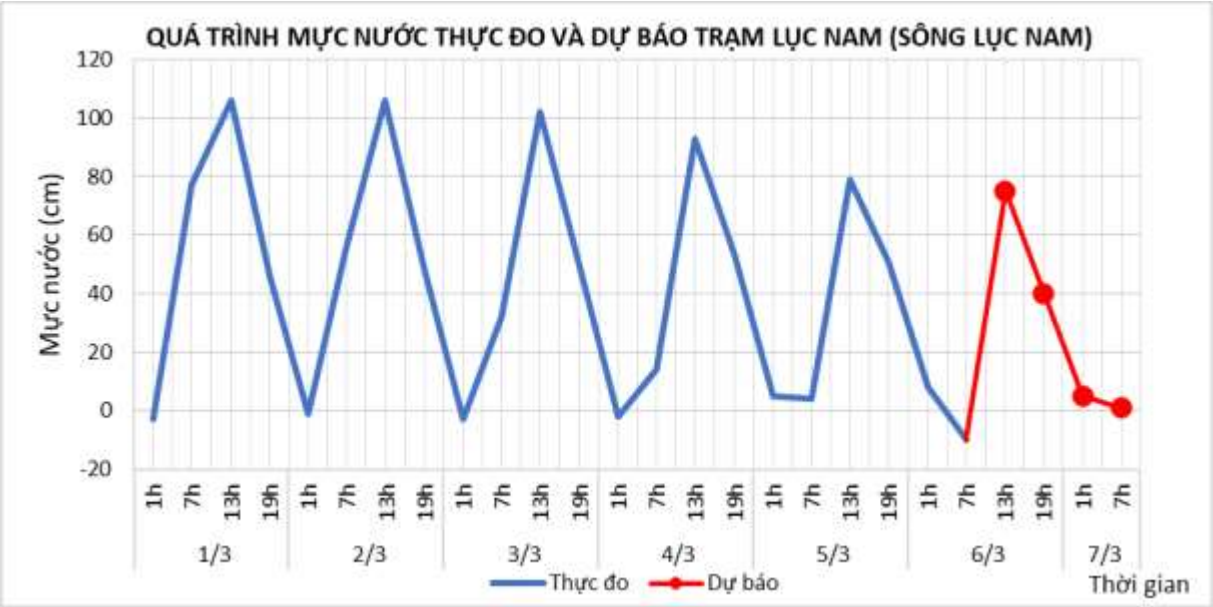

4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và dao động mạnh theo thủy triều. Lúc 7h/06/3, mực nước tại trạm Phả Lại là 0,35m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và dao động mạnh theo thủy triều. Đến 19h/07/3, mực nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 0,40m.

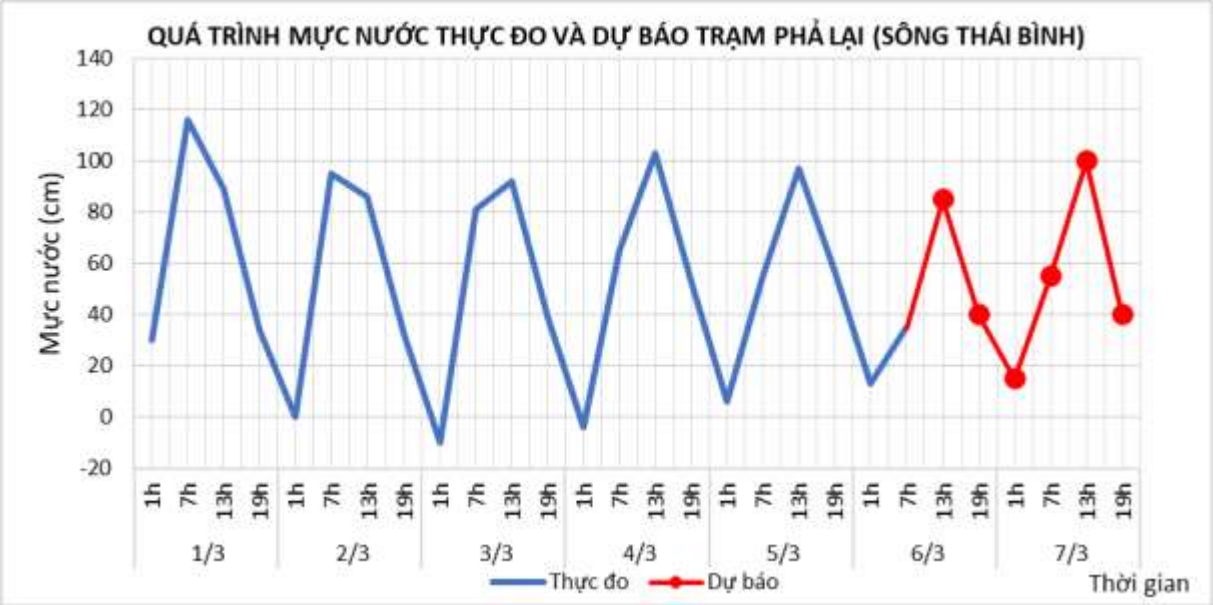

4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Hồng tại Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/06/3 mực nước tại trạm Hà Nội là 0,56m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hồng tại Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của

thủy triều. Đến 7h/08/3 mực nước tại trạm Hà Nội là 0,45m.

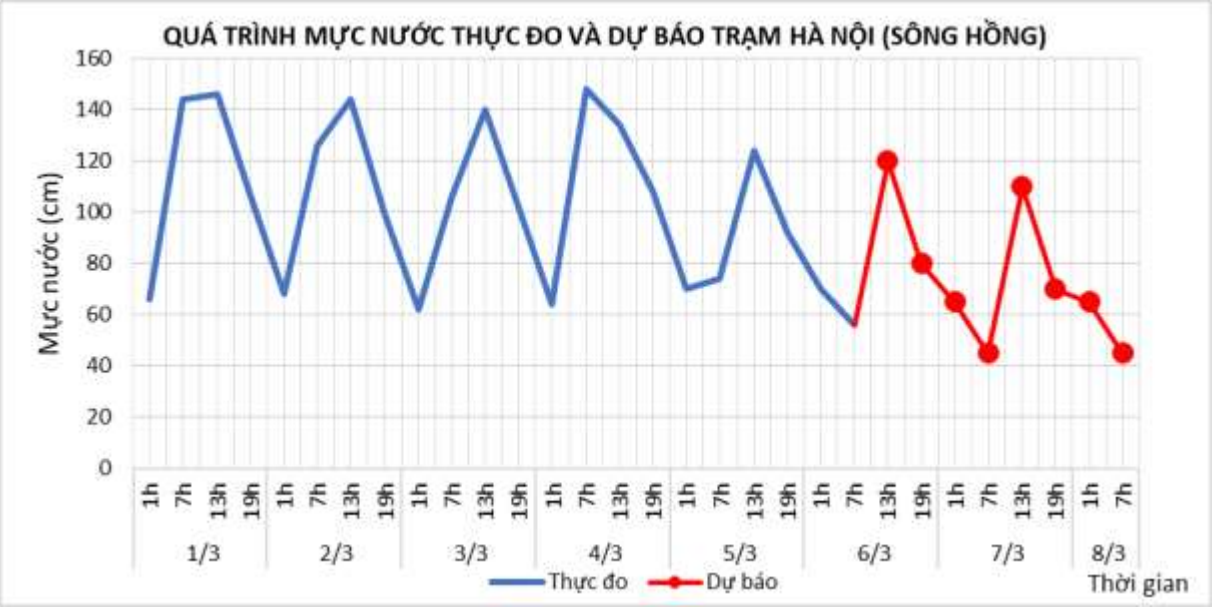

4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Hoàng Long tại Bến Đế đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Hoàng Long tại Bến Đế tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

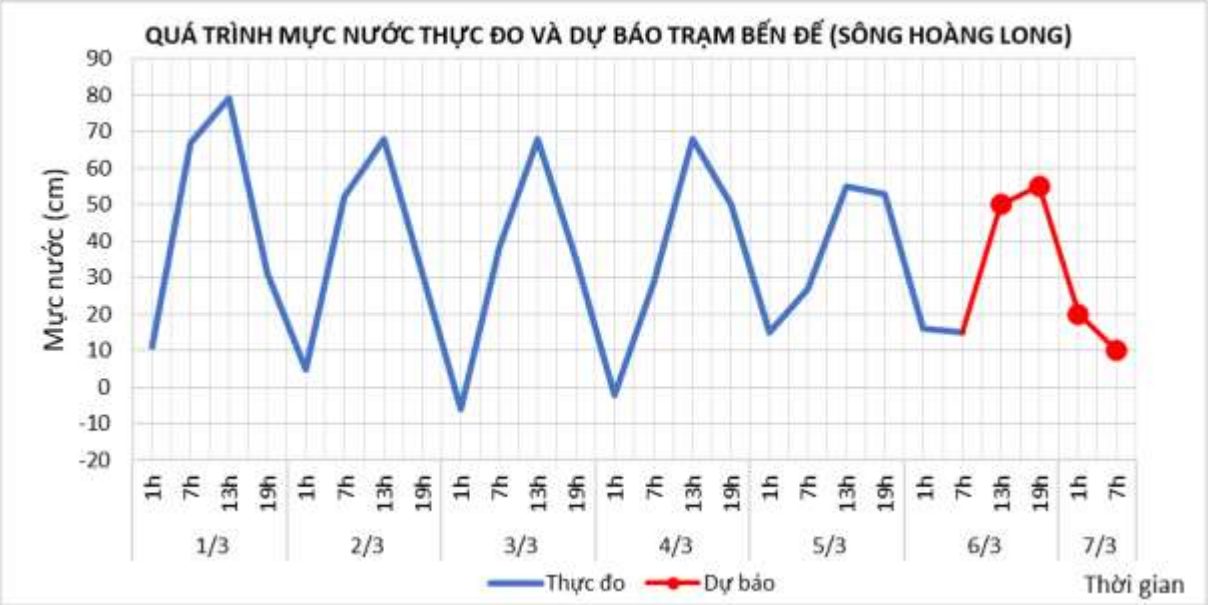

5. Khu vực Bắc Trung Bộ

5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.

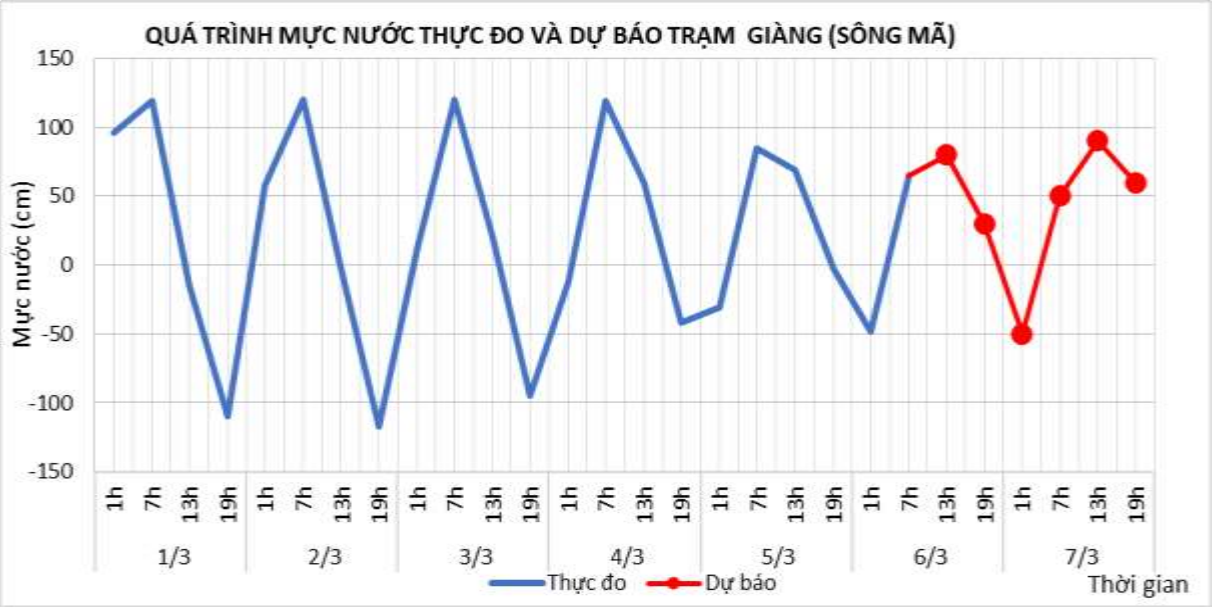

5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

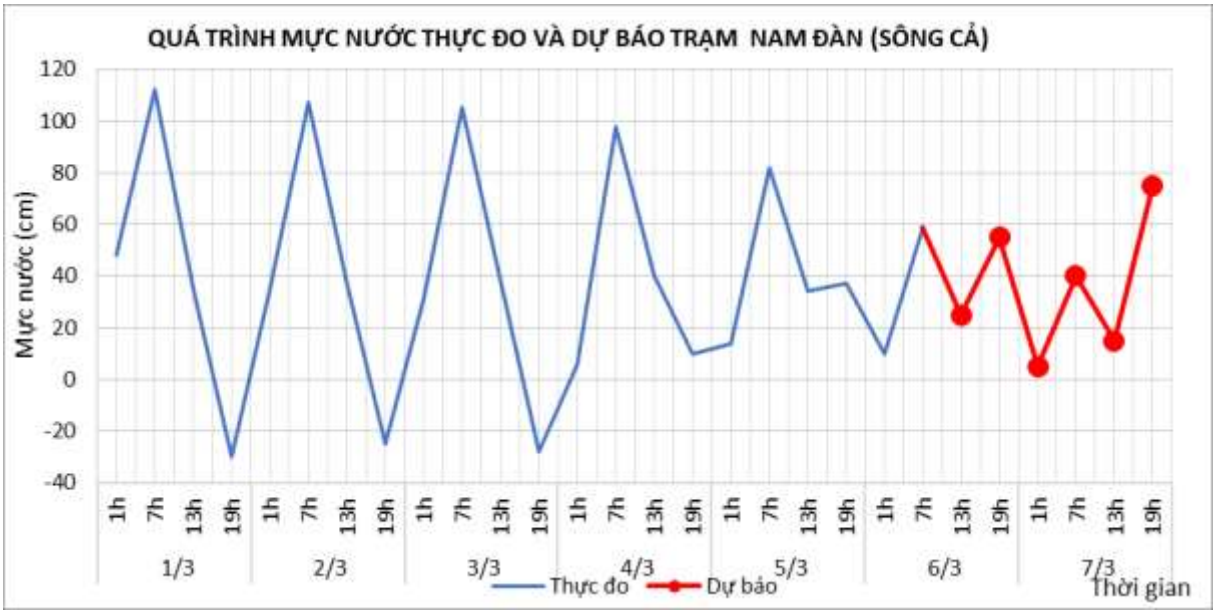

5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

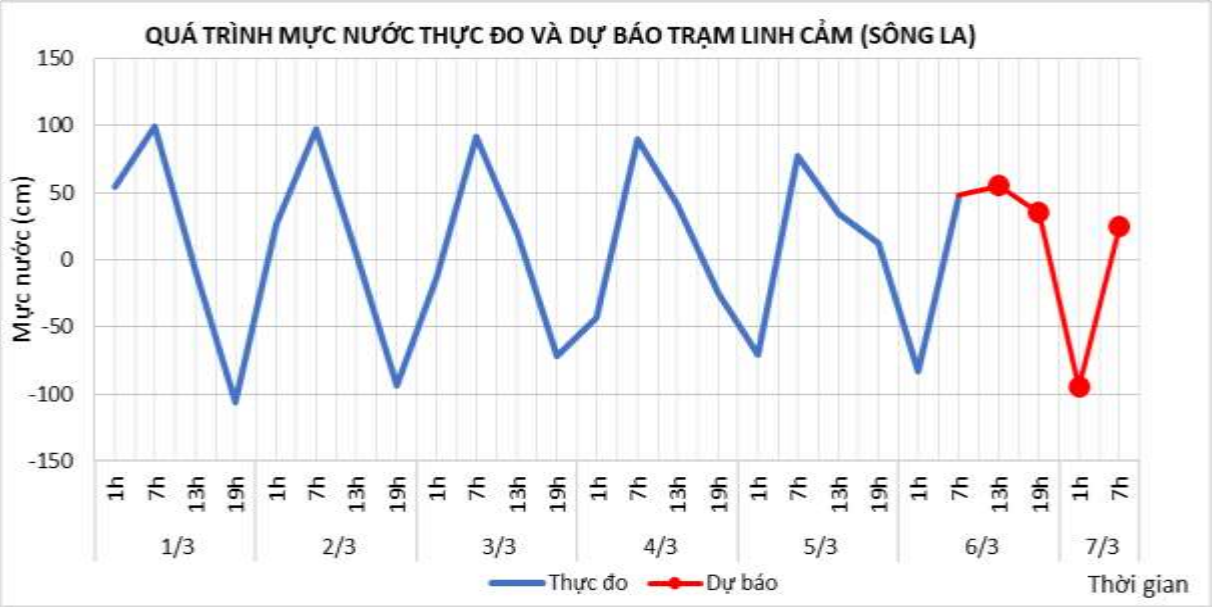

6. Khu vực Trung Trung Bộ

6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

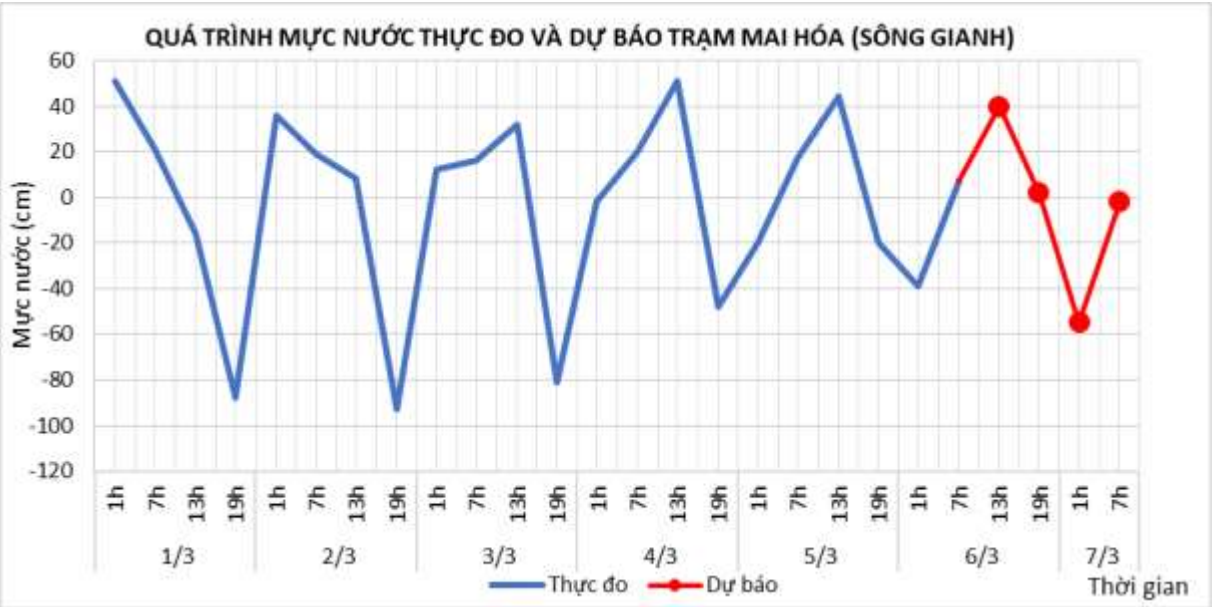

6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

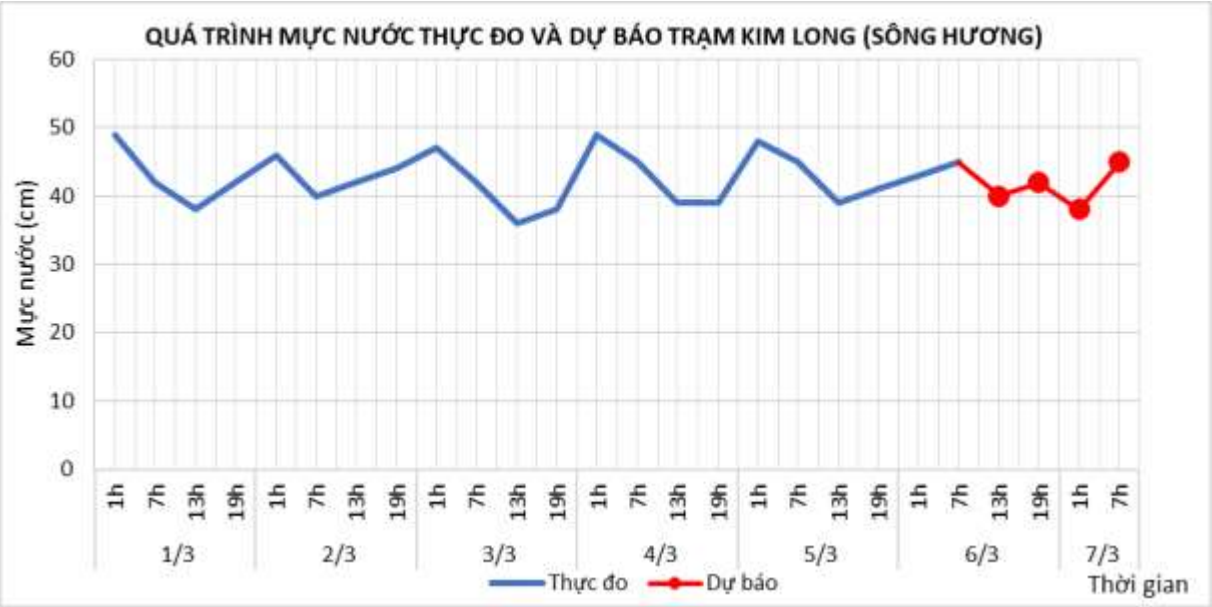

6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm.

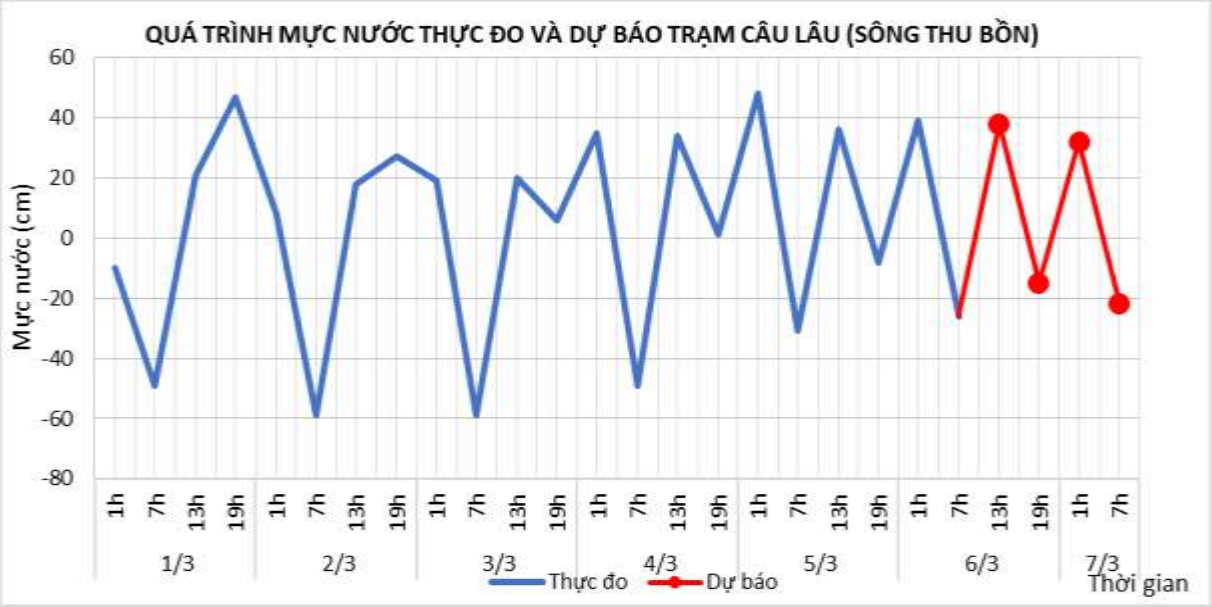

6.3. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm.

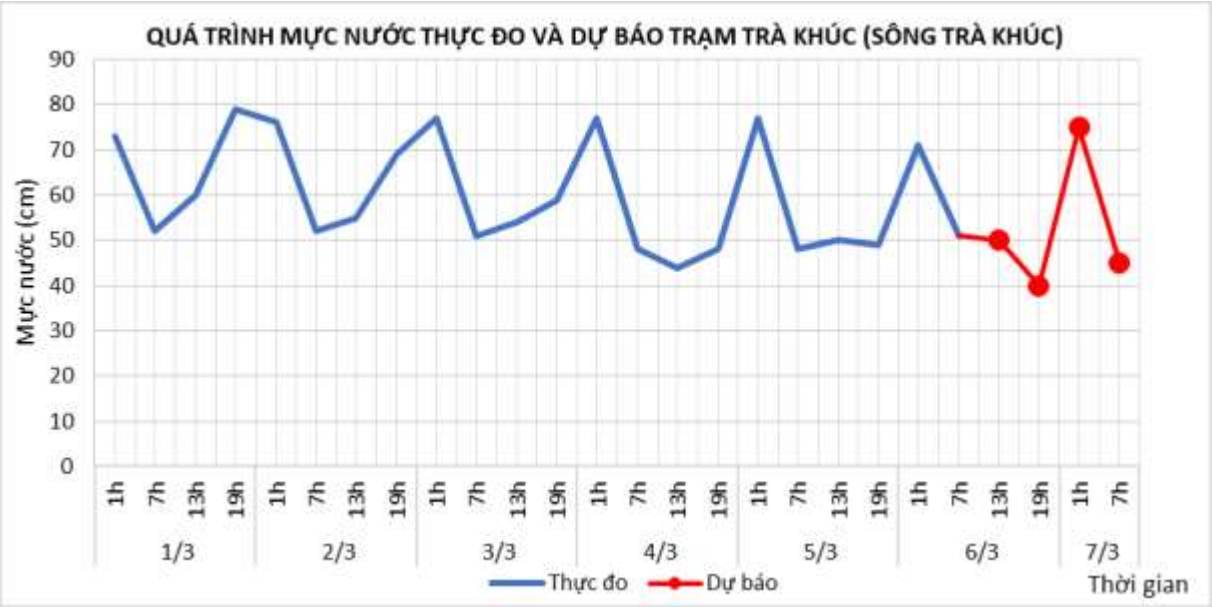

7. Khu vực Nam Trung Bộ

7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm.

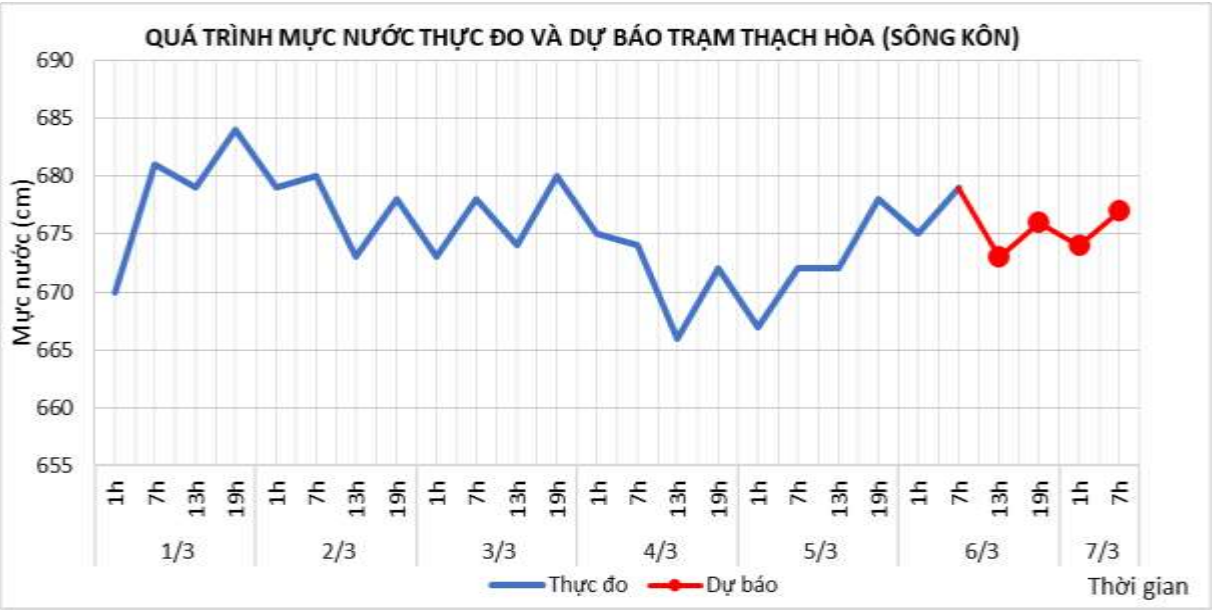

7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa.

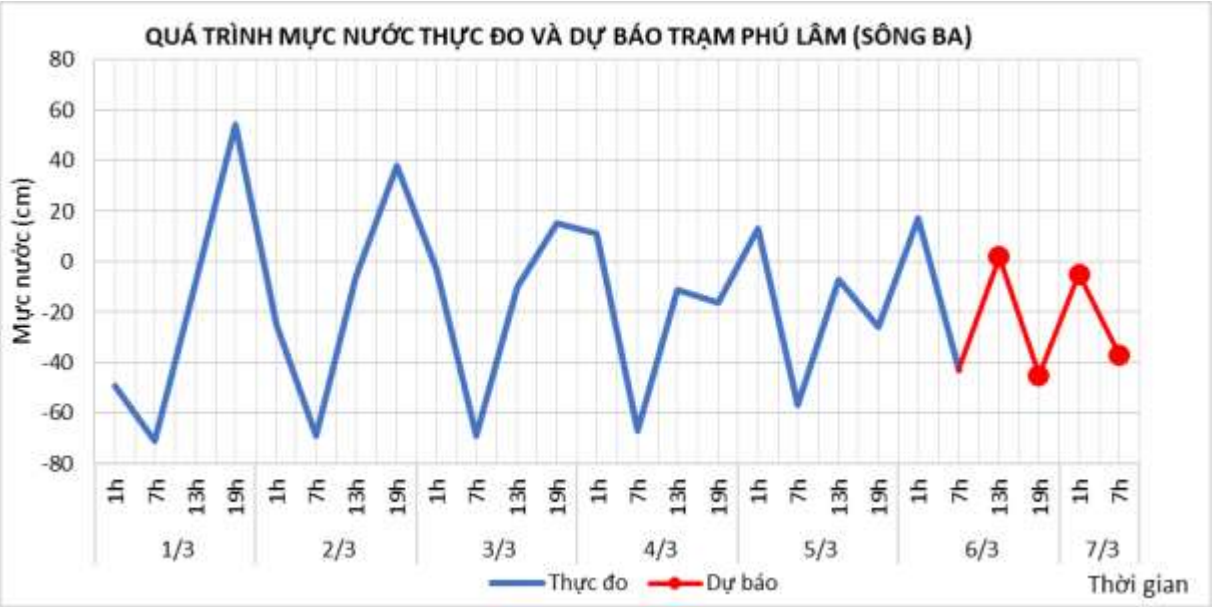

8. Khu vực Tây Nguyên

8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

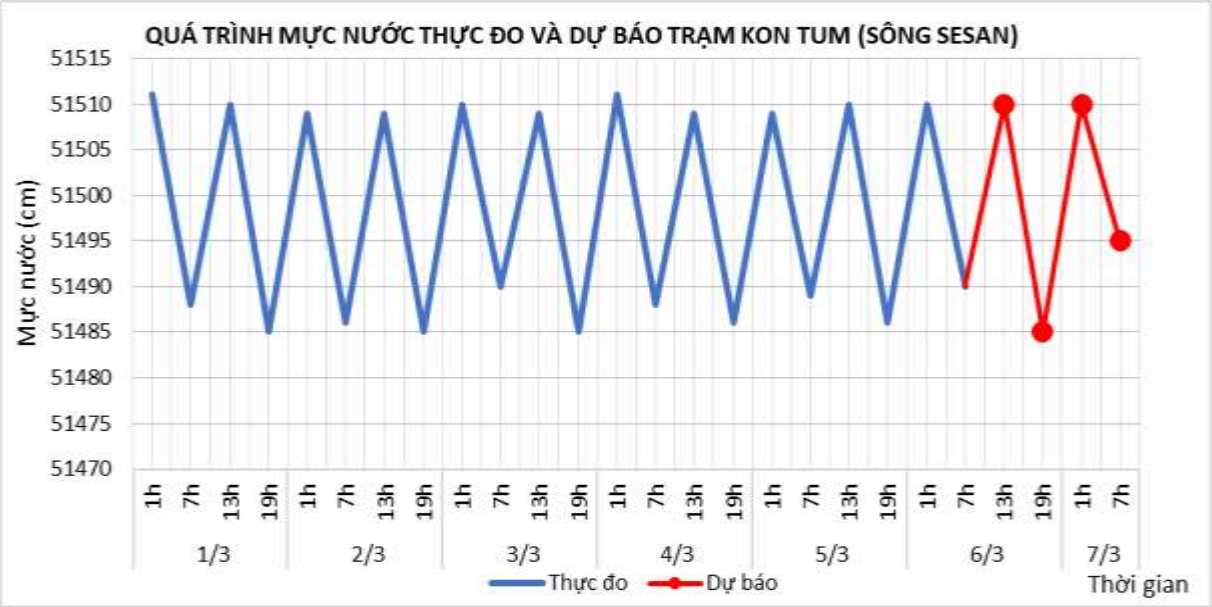

8.2. Lưu vực sông Srêpốk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

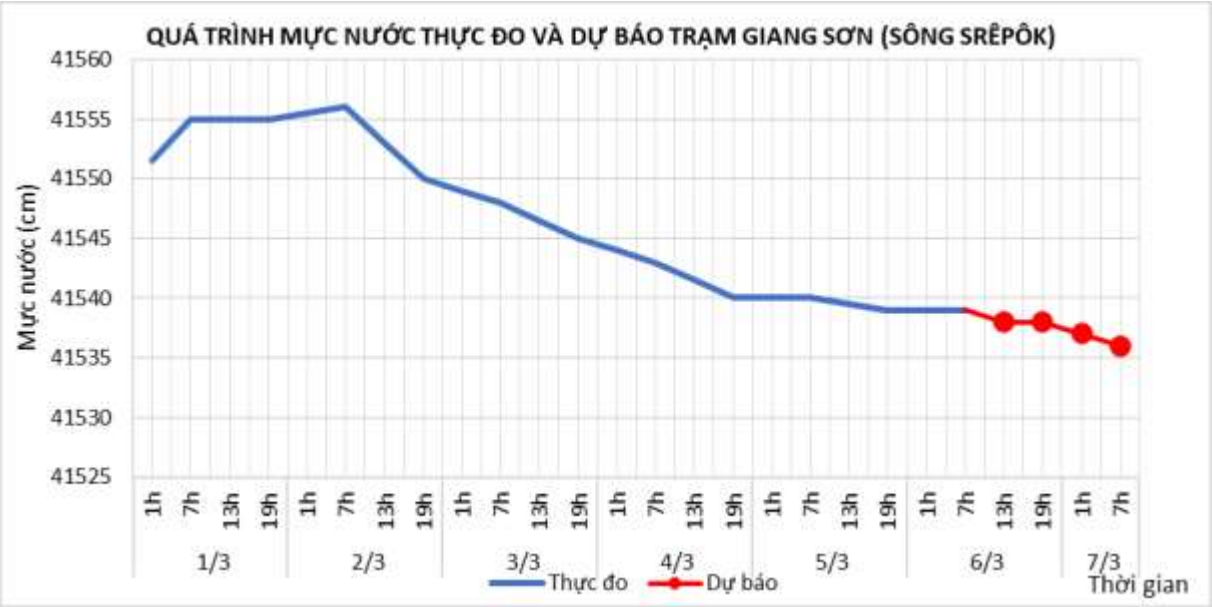

9. Khu vực Nam Bộ

9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

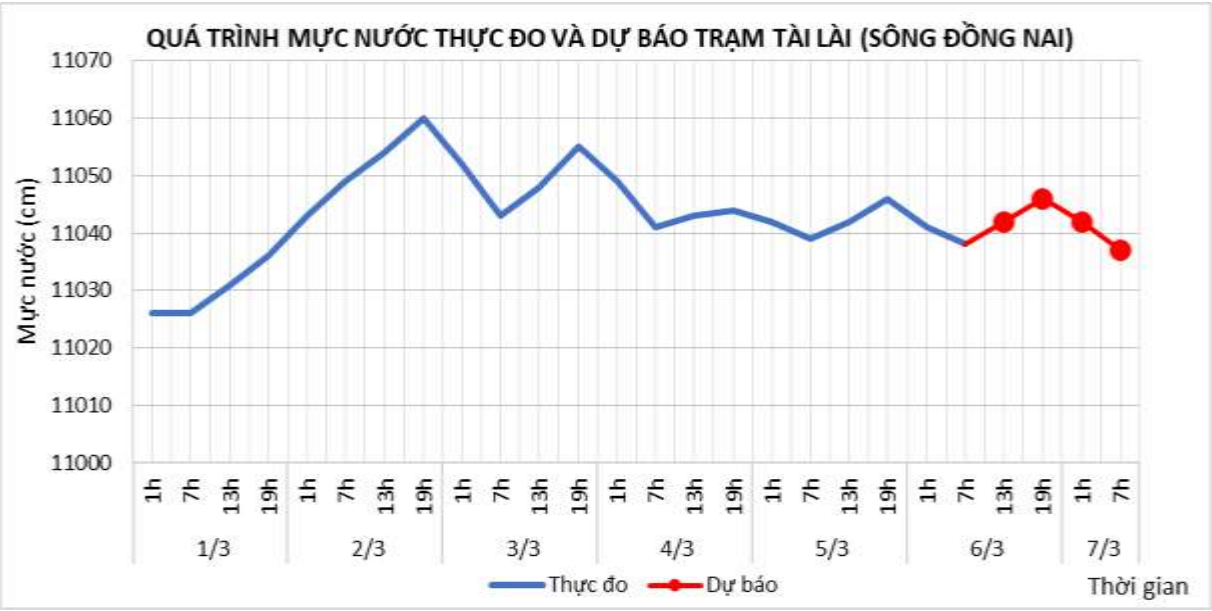

9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mực nước cao nhất ngày 05/03 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,40m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,56m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 10/03 mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,25m, tại Châu Đốc ở mức 1,40m.

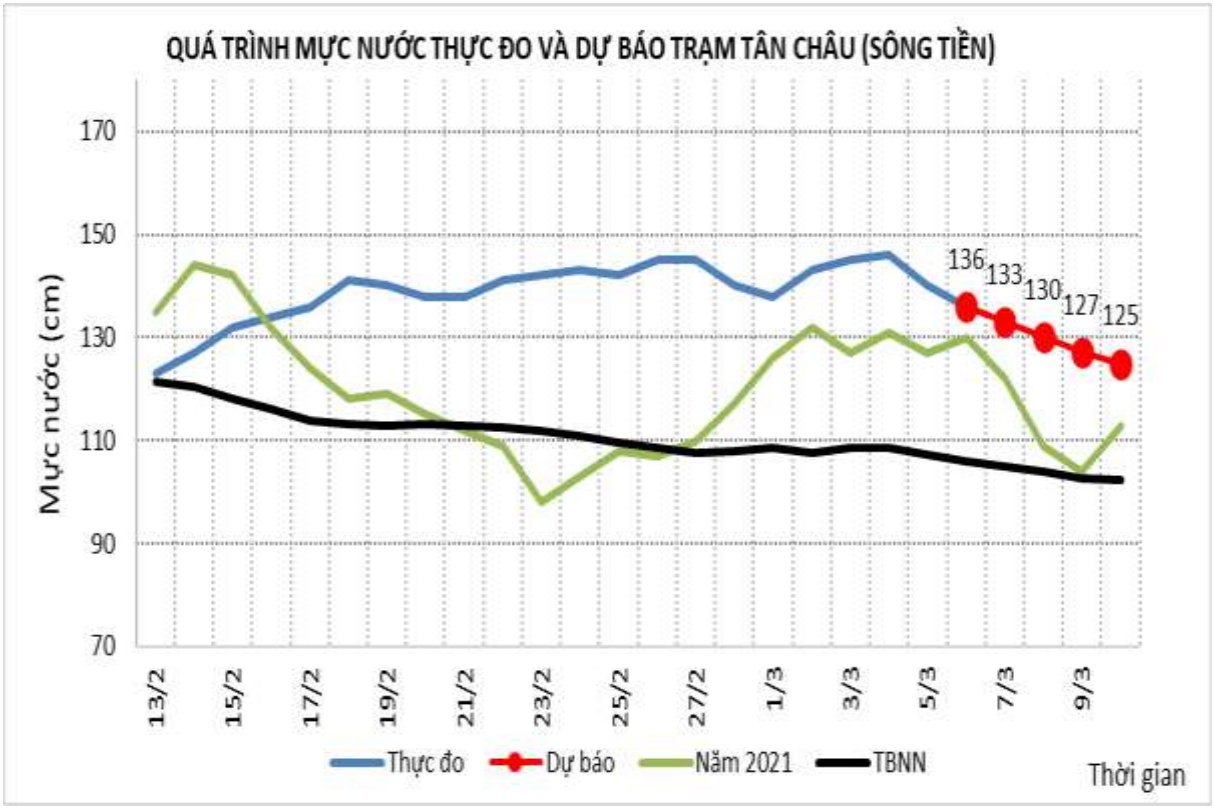
QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM TÂN CHÂU (SÔNG TIỀN)
Mực nước (cm)
170
150
130
110
90
70
136
133
130
127
125
13/2
15/2
17/2
19/2
21/2
23/2
25/2
27/2
1/3
3/3
5/3
7/3
9/3
Thực đo
Dự báo
Năm 2021
TBNN
Thời gian

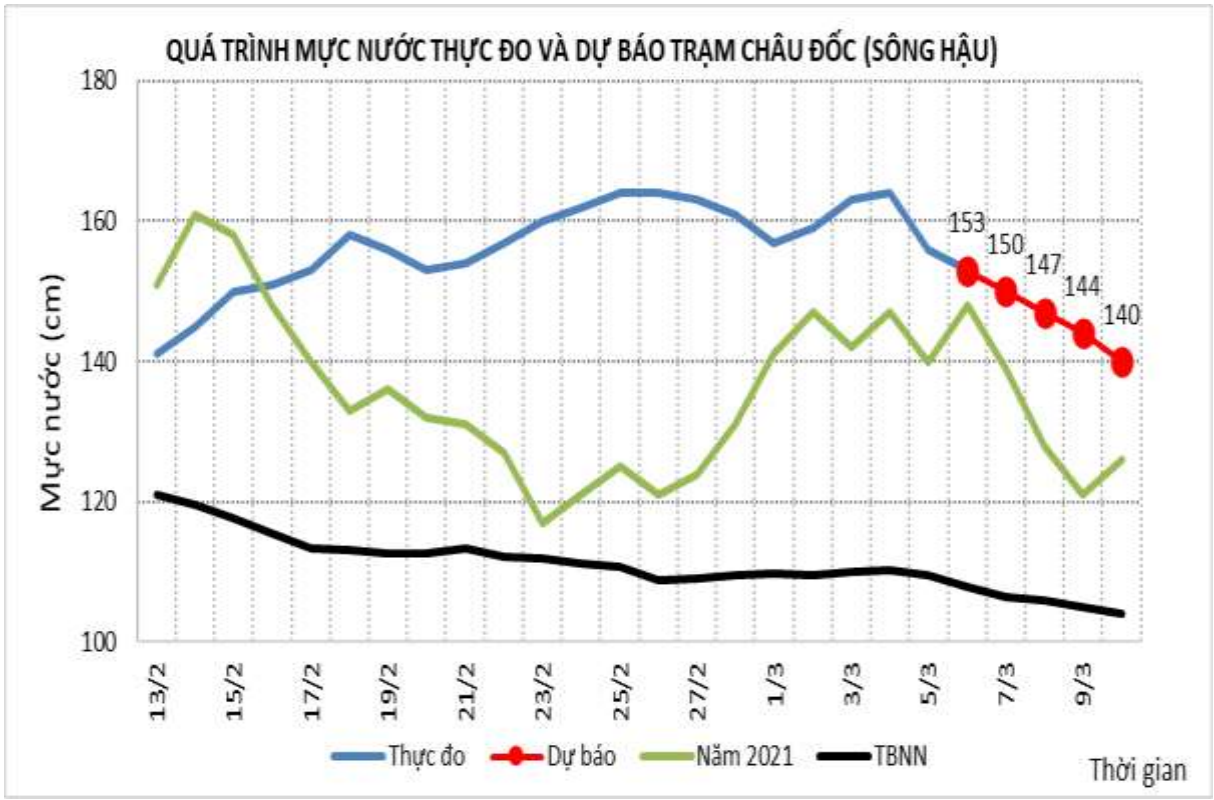
QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)
Mực nước (cm)
180
160
140
120
100
153
150
147
144
140
13/2
15/2
17/2
19/2
21/2
23/2
25/2
27/2
1/3
3/3
5/3
7/3
9/3
Thực đo
Dự báo
Năm 2021
TBNN
Thời gian

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)											
		13h-05/03	19h-05/03	1h-06/03	7h-06/03	13h-06/03		19h-06/03		1h-07/03		7h-07/03		13h-07/03		19h-07/03		1h-08/03		7h-08/03	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	643	909	1025	40	220	↑	850	↑	1200	↑	650	↓								
Thao	Yên Bái	2454	2463	2468	2479	2470	↓	2475	↑	2480	↑	2485	↑								
Thao	Phú Thọ	1226	1228	1223	1216	1220	↑	1225	↑	1230	↑	1225	↓								
Lô	Tuyên Quang	1292	1345	1368	1307	1360	↑	1325	↓	1350	↑	1315	↓								
Lô	Vụ Quang	505	507	508	508	505	↓	500	↓	510	↑	500	↓								
Cầu	Đáp Cầu	86	73	45	25	80	↑	65	↓	40	↓	45	↑								
Thương	Phủ Lạng Thương	82	64	25	1	80	↑	60	↓	20	↓	5	↓								
Lục Nam	Lục Nam	79	51	8	-10	75	↑	40	↓	5	↓	1	↓								
Thái Bình	Phả Lại	97	57	13	35	85	↑	40	↓	15	↓	55	↑	100	↑	40	↓				
Hồng	Hà Nội	124	92	70	56	120	↑	80	↓	65	↓	45	↓	110	↑	70	↓	65	↓	45	↓
Hoàng Long	Bến Đế	55	53	16	15	50	↑	55	↑	20	↓	10	↓								
Mã	Giàng	69	-3	-48	65	80	↑	30	↓	-50	↓	50	↑	90	↑	60	↓				
Cả	Nam Đàn	34	37	10	59	25	↓	55	↑	5	↓	40	↑	15	↓	75	↑				
La	Linh Cảm	34	12	-83	48	55	↑	35	↓	-95	↓	25	↑								
Gianh	Mai Hóa	44	-20	-39	7	40	↑	2	↓	-55	↓	-2	↑								
Hương	Kim Long	39	41	43	45	40	↓	42	↑	38	↓	45	↑								
Thu Bồn	Câu Lâu	36	-8	39	-26	38	↑	-15	↓	32	↑	-22	↓								
Trà Khúc	Trà Khúc	50	49	71	51	50	↓	40	↓	75	↑	45	↓								
Kôn	Thạnh Hòa	672	678	675	679	673	↓	676	↑	674	↓	677	↑								
Ba	Phú Lâm	-7	-26	17	-43	2	↑	-45	↓	-5	↑	-37	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51510	51486	51510	51490	51510	↑	51485	↓	51510	↑	51495	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41540	41539	41539	41539	41538	↓	41538	→	41537	↓	41536	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11042	11046	11041	11038	11042	↑	11046	↑	11042	↓	11037	↓								

Ghi chú: (*): Q m^3/s

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày (cm)											
		Thực đo		Dự báo									
		05/03		06/03		07/03		08/03		09/03		10/03	
Sông Tiền	Tân Châu	146	→	136	↓	133	↓	130	↓	127	↓	125	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	164	→	153	↓	150	↓	147	↓	144	↓	140	↓

Tin phát lúc: 10h30’

Nơi nhận:
- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin

Thuỷ, Vân

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin

Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng